TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/QĐ-TA	K, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Lê Thị Diễm**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ý**

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ: Khu H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện K tiến hành mở phiên họp trực tuyến về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**. Giới tính: Nam

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005

CMND/CCCD số: 096205014338, ngày cấp _ , nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh

Tôn Giáo: Không

Trình độ học vấn: Không biết chữ

Nguyên quán: Xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 16, khu H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Chổ ở hiện nay: Tổ 16, khu H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Bị Công an thị trấn K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 132/QĐ-CATT ngày 03/8/2023.

Họ và tên cha: Không xác định và mẹ Nguyễn Thị Bé N.

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Kiên Giang; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Giang S**; chức vụ: Trưởng phòng; Người đại diện theo ủy quyền bà **Lê Ngọc N** – Chức vụ: Phó Trưởng phòng, theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ-LĐTBXH ngày 02/01/2024.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Ông **Thái Xuân N -** Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 05 giờ 00 phút, ngày 20/01/2024, Công an xã thị trấn K, huyện K đã lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn T. Qua kết quả xét nghiệm của bác sỹ thuộc Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Kiên Giang xác định Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy Methamphetamin (theo phiếu kết quả ngày 24/01/2024). Trên kết quả xét nghiệm đến 10 giờ 00 phút ngày 26/01/2024, UBND thị trấn K lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T đã sử dụng trái phép chất ma túy. Qua lời khai thể hiện Nguyễn Văn T đã nhiều lần sử dụng chất ma túy, mỗi tuần sử dụng một đến hai lần, sử dụng từ năm 2022 cho đến nay, lần sử dụng cuối vào ngày 24/01/2024. Tại bản tường trình và các biên bản làm việc thể hiện Nguyễn Văn T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại văn bản đề nghị số 03/LĐTBXH-TNXH ngày 25/3/2024 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện K xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T do đã sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamin, kết quả xét nghiệm Nguyễn Văn T đã nghiện ma túy. Qua thẩm định tính pháp lý hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật và đủ căn cứ để đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua bản đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K thấy đủ căn cứ đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do đó đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp. Sau khi nghe đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K phát biểu đề nghị đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện, đồng thời người bị đề nghị cũng đồng ý tự nguyện ở lại Cơ sở để điều trị việc sử dụng chất ma túy để sớm trở về hòa nhập cộng đồng, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

Xét về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan đề nghị thực hiện đúng theo các điểm a, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103; Khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Khoản 2, khoản 3 Điều 104 Luật xử lý hành chính năm 2012. Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020.

Xét về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản vi phạm hành chính, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn T, xét thấy đã đủ cơ sở xác định Nguyễn Văn T sử dụng trái phép chất ma túy và đã nghiện ma túy Methamphetamin, đồng thời người bị đề nghị không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Về nơi cư trú Nguyễn Văn T có đăng ký thường trú và hiện cư trú tại tổ 16, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy, nhận thấy Nguyễn Văn T đã nhiều lần sử dụng chất ma tuý và đã sử dụng nhiều năm, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho Nguyễn Văn T tự nguyện cai nghiện, nhưng T không tự nguyện đăng ký cai nghiện nên cần phải đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định để cai nghiện ma tuý, phục hồi sức khoẻ, tạo điều kiện tái hoà nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6, Điều 95, Khoản 1 Điều 96; các điểm a, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103, Khoản1, 2 Điều 104; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 26/01/2024).

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện K có quyền kháng Nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an huyện K; cơ quan, tổ chức có liên quan và người bị đề nghị có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện KL;
- Công an huyện KL;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện KL;
- Cơ sở cai nghiện ma túy.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm